

Số: 127/KH-UBND

Quảng Ninh, ngày 29 tháng 6 năm 2021

KẾ HOẠCH
THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH PHÒNG NGỪA, GIẢM THIỂU
TRẺ EM LAO ĐỘNG TRÁI QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT GIAI ĐOẠN
2021-2025, ĐỊNH HƯỚNG ĐẾN NĂM 2030 TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH
QUẢNG NINH

Thực hiện Quyết định số **782/QĐ-TTg** ngày 27/5/2021 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Chương trình phòng ngừa, giảm thiểu trẻ em lao động trái quy định của pháp luật giai đoạn 2021-2025 định hướng đến năm 2030; theo đề nghị của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại văn bản số 2109/LĐTĐBXH-TE&BDG ngày 28/6/2021, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình phòng ngừa, giảm thiểu trẻ em lao động trái quy định của pháp luật giai đoạn 2021-2025 định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh, với các nội dung như sau:

I. MỤC TIÊU VÀ ĐỊNH HƯỚNG ĐẾN NĂM 2030

1. Mục tiêu

a) Mục tiêu 1: Phòng ngừa, phát hiện, hỗ trợ, can thiệp trẻ em lao động trái quy định của pháp luật (sau đây gọi là lao động trẻ em) và trẻ em có nguy cơ trở thành lao động trẻ em.

- Phần đầu không có trẻ em và người chưa thành niên từ 5 đến 17 tuổi lao động trái pháp luật.

- 100% trẻ em có nguy cơ, lao động trẻ em và trẻ em bị mua bán vì mục đích bóc lột sức lao động khi phát hiện được hỗ trợ, can thiệp kịp thời, được quản lý, theo dõi.

- Trên 90% trẻ em có nguy cơ, lao động trẻ em được tiếp cận giáo dục phổ thông, trong đó trẻ từ 13-17 tuổi được đào tạo nghề phù hợp.

b) Mục tiêu 2: Truyền thông về phòng ngừa và giảm thiểu lao động trẻ em

- 90% cán bộ, giáo viên trong các cơ sở giáo dục, cơ sở nuôi dưỡng trẻ em, 70% cha mẹ, người chăm sóc trẻ em được cung cấp thông tin, kiến thức về phòng ngừa lao động trẻ em.

- 70% trẻ em và người chưa thành niên từ 12 tuổi đến 17 tuổi được cung cấp thông tin, kiến thức về phòng ngừa lao động trẻ em.

- 90% doanh nghiệp đặc biệt là doanh nghiệp vừa và nhỏ; 70% hợp tác xã, hộ gia đình, đặc biệt là hợp tác xã, hộ gia đình làm nghề truyền thống được cung cấp thông tin, kiến thức về phòng ngừa lao động trẻ em.

c) **Mục tiêu 3:** Công tác đào tạo, tập huấn về phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em

- 90% công chức, viên chức cấp tỉnh, huyện và 70% cán bộ, công chức cấp xã ngành Lao động - Thương binh và Xã hội, các cơ quan, tổ chức có liên quan đến vấn đề lao động trẻ em được tập huấn kiến thức, kỹ năng về quản lý, phòng ngừa, phát hiện, hỗ trợ, can thiệp giảm thiểu lao động trẻ em.

- 90% doanh nghiệp, đặc biệt là doanh nghiệp vừa và nhỏ; 70% hợp tác xã, hộ gia đình, đặc biệt là hợp tác xã, hộ gia đình làm nghề truyền thống được tập huấn các kiến thức, kỹ năng về phòng ngừa, phát hiện, hỗ trợ, can thiệp giảm thiểu lao động trẻ em.

2. Định hướng đến năm 2030: Duy trì không có lao động trẻ em và người chưa thành niên từ 5 đến 17 tuổi, đặc biệt là làm công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Xây dựng và thực hiện có hiệu quả các quy định của pháp luật, chính sách về phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em.

Rà soát các cơ chế, chính sách hiện hành của tỉnh để nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung các cơ chế, chính sách đặc thù; thực hiện hiệu quả quy định của pháp luật về lao động chưa thành niên, về bảo vệ trẻ em, chống bóc lột sức lao động trẻ em và mua bán trẻ em vì mục đích bóc lột sức lao động.

2. Truyền thông, giáo dục, vận động xã hội nâng cao nhận thức, trách nhiệm về phòng ngừa lao động trẻ em

- Xây dựng và nhân rộng các chương trình, sản phẩm, tài liệu truyền thông trên các phương tiện thông tin đại chúng, trên môi trường mạng và tại cộng đồng, đặc biệt là ứng dụng công nghệ thông tin để tuyên truyền, phổ biến các thông tin, kiến thức về lao động trẻ em, chính sách, pháp luật và các dịch vụ bảo vệ trẻ em tại cộng đồng.

- Đa dạng các phương thức truyền thông, vận động xã hội để nâng cao nhận thức, trách nhiệm cho các cấp, các ngành, người sử dụng lao động, cha mẹ, giáo viên, người chăm sóc trẻ và trẻ em về phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em.

3. Nâng cao năng lực của chính quyền các cấp, cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan, đặc biệt là người sử dụng lao động về phòng ngừa và giảm thiểu lao động trẻ em.

- Triển khai bộ tài liệu về phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em do Trung ương biên soạn và phát hành; tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn cho giảng viên nguồn các cấp.

- Tập huấn cho Ban điều hành hệ thống bảo vệ, chăm sóc trẻ em, cán bộ làm công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em các cấp; đội ngũ cộng tác viên xã hội, đội

ngũ giáo viên, người quản lý thôn, khu về kiến thức cơ bản về quyền trẻ em; luật pháp, chính sách về lao động trẻ em, về các tiêu chí xác định lao động trẻ em, phát hiện sớm và phòng ngừa, hỗ trợ, can thiệp lao động trẻ em.

- Tập huấn về quyền trẻ em và các quy định của pháp luật, chính sách về lao động trẻ em, biện pháp phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em cho trẻ em, người nuôi dưỡng trẻ.

- Tập huấn về quy định của pháp luật và các biện pháp phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em cho người sử dụng lao động và hộ gia đình sản xuất, kinh doanh trong khu vực Hợp tác xã và các làng nghề.

4. Tăng cường phòng ngừa, phát hiện, hỗ trợ, can thiệp lao động trẻ em và trẻ em có nguy cơ trở thành lao động trẻ em ở các cấp, các ngành đặc biệt là cấp xã, chú trọng lĩnh vực nông nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, dịch vụ và trong các chuỗi cung ứng.

- Xây dựng mạng lưới phòng ngừa lao động trẻ em và trẻ em có nguy cơ trở thành lao động trẻ em gắn với hệ thống bảo vệ trẻ em.

- Triển khai quy trình phát hiện sớm và can thiệp hỗ trợ lao động trẻ em được tiếp cận các dịch vụ theo nhu cầu về: giáo dục, chính sách an sinh xã hội, chăm sóc sức khỏe, tâm lý, trợ giúp pháp lý, điều kiện làm việc, giáo dục nghề nghiệp phù hợp; báo cáo về nguy cơ, trường hợp có dấu hiệu sử dụng lao động trẻ em trái quy định và trẻ em có dấu hiệu bị lạm dụng sức lao động, cung cấp các dịch vụ hỗ trợ trẻ em và gia đình của trẻ, kiến nghị xử lý vi phạm.

- Khảo sát, đánh giá về tình hình sử dụng lao động trẻ em trong lĩnh vực nông nghiệp, công nghiệp, dịch vụ và trong các chuỗi cung ứng, trong hộ gia đình sản xuất, khu vực Hợp tác xã và làng nghề. Tư vấn cho trẻ em có nguy cơ lao động và gia đình của trẻ tiếp cận với dịch vụ vay vốn phát triển sản xuất, giáo dục, dạy nghề, an sinh xã hội.

- Triển khai các mô hình, hoạt động phòng ngừa lao động trẻ em như: Mô hình Câu lạc bộ bảo vệ trẻ em, phòng ngừa lao động trẻ em; hoạt động đào tạo, mở lớp dạy nghề, tư vấn hướng nghiệp cho trẻ em tham gia lao động, trẻ em có nguy cơ và lao động trẻ em; ký cam kết không sử dụng lao động trẻ em trái pháp luật đối với cơ sở, hộ gia đình kinh doanh có sử dụng lao động, nhất là trong khu vực nông nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, dịch vụ.

5. Nâng cao hiệu quả quản lý, hoàn thiện hệ thống theo dõi, đánh giá thực hiện về lao động trẻ em

- Tổ chức thanh tra, kiểm tra việc thực hiện pháp luật, chính sách về phòng ngừa lao động trẻ em. Xử lý kịp thời, nghiêm theo quy định của pháp luật đối với các trường hợp sử dụng lao động trẻ em.

- Áp dụng và triển khai bộ chỉ số đánh giá thực hiện lao động trẻ em, hệ thống thu thập thông tin, theo dõi giám sát do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành.

- Khảo sát, đánh giá trước, trong và sau khi triển khai Kế hoạch để đánh giá kết quả hoạt động của Kế hoạch và đề xuất giải quyết.

6. Huy động sự tham gia của các cơ quan, tổ chức chính trị - xã hội, các doanh nghiệp, tổ chức quốc tế, cá nhân đầu tư, hỗ trợ nguồn lực, kỹ thuật trong phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Nguồn kinh phí thực hiện Chương trình gồm: Ngân sách nhà nước được bố trí trong dự toán chi ngân sách hằng năm của địa phương theo phân cấp ngân sách hiện hành; nguồn kinh phí lồng ghép trong các chương trình, dự án, đề án có liên quan khác theo quy định của pháp luật; nguồn tài trợ, viện trợ quốc tế và huy động từ xã hội, cộng đồng, các nguồn hợp pháp khác (nếu có).

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

- Là cơ quan chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương để xây dựng, tổng hợp dự toán kinh phí thực hiện các nội dung nhiệm vụ của kế hoạch trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Rà soát, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoàn thiện chính sách, pháp luật về phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em, hướng dẫn, triển khai tiêu chí xác định lao động trẻ em, bảo vệ trẻ em.

- Tổ chức triển khai các hoạt động truyền thông phòng ngừa giảm thiểu lao động trẻ em; nâng cao năng lực về phòng ngừa giảm thiểu lao động trẻ em cho cán bộ làm công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em các cấp, cộng tác viên công tác xã hội, người nuôi dưỡng trẻ và trẻ em tại cộng đồng; triển khai các mô hình hỗ trợ, can thiệp phòng ngừa lao động trẻ em.

- Tổ chức thanh tra, kiểm tra việc thực hiện chính sách, pháp luật về phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em và xử lý vi phạm sử dụng lao động trẻ em theo thẩm quyền.

- Triển khai bộ chỉ số, thu thập thông tin theo hướng dẫn của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội; thực hiện khảo sát về tình hình lao động trẻ em; đánh giá, tổng kết tình hình thực hiện của Kế hoạch; tổng hợp báo cáo theo quy định.

2. Sở Giáo dục và Đào tạo: Cung cấp thông tin, kiến thức, kỹ năng về phòng ngừa lao động trẻ em cho giáo viên, học sinh. Hỗ trợ trẻ em có nguy cơ trở thành lao động trẻ em, lao động trẻ em được tiếp cận giáo dục phổ thông theo chức năng, nhiệm vụ của Ngành.

3. Công an tỉnh: Chủ trì công tác phòng, chống tội phạm mua bán trẻ em vì mục đích bóc lột sức lao động. Phối hợp với các cơ quan, tổ chức, đơn vị liên quan trong công tác bảo vệ, hỗ trợ hòa nhập cộng đồng cho trẻ em bị bóc lột sức lao động. Tăng cường kiểm tra, phát hiện kịp thời và xử lý nghiêm các vụ việc vi phạm pháp luật về sử dụng lao động trẻ em.

4. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: Phối hợp với các sở, ngành liên quan tuyên truyền, phổ biến về phòng ngừa, giảm thiểu LĐTE trong lĩnh vực ngành quản lý.

5. Sở Thông tin và Truyền thông: Chỉ đạo, hướng dẫn tăng cường truyền thông nâng cao nhận thức cộng đồng về phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em

và lao động chưa thành niên, những quy định pháp luật và chế tài xử lý vi phạm đối với việc sử dụng lao động trẻ em; tuyên truyền kiến thức, kỹ năng phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em. Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, các đơn vị liên quan phát hiện và xử lý các thông tin liên quan đến vi phạm đối với việc sử dụng lao động trẻ em tại Quảng Ninh đăng tải trên báo chí, mạng xã hội.

6. Sở Tài chính: Hàng năm, chủ trì thẩm định dự toán kinh phí do Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tổng hợp, báo cáo trình cấp có thẩm quyền phê duyệt để bố trí kinh phí thường xuyên triển khai thực hiện Chương trình trong dự toán ngân sách nhà nước theo tiêu chuẩn, định mức hiện hành và khả năng cân đối ngân sách địa phương.

7. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

- Xây dựng triển khai kế hoạch phù hợp với tình hình của địa phương. Triển khai các nhiệm vụ, giải pháp, mô hình phù hợp tình hình thực tế tại địa phương, đặc biệt ở địa bàn, ngành nghề có trẻ em tham gia lao động, sử dụng lao động trẻ em hoặc có nguy cơ phát sinh lao động trẻ em.

- Bố trí ngân sách, nguồn lực hoặc lồng ghép kinh phí chương trình, đề án có liên quan để thực hiện Kế hoạch này.

- Kiểm tra, thanh tra định kỳ, đột xuất việc chấp hành pháp luật, chính sách về phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em; xử lý nghiêm, kịp thời các trường hợp sử dụng lao động trẻ em; theo dõi, báo cáo đánh giá việc thực hiện Kế hoạch trên địa bàn theo yêu cầu.

8. Đề nghị Liên đoàn Lao động tỉnh tổ chức truyền thông, giáo dục, tư vấn pháp luật, chính sách về lao động trẻ em cho cán bộ công đoàn, nhất là trong các doanh nghiệp, cơ sở sử dụng lao động, cho đoàn viên, người chưa thành niên, trẻ em tham gia lao động.

9. Đề nghị Liên minh Hợp tác xã tỉnh và Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh tổ chức truyền thông, giáo dục, tư vấn pháp luật, chính sách về lao động trẻ em; về nhiệm vụ, giải pháp có liên quan của Kế hoạch; chủ trì triển khai thực hiện kế hoạch đến người sử dụng lao động và người lao động trong các Hợp tác xã bảo đảm thực hiện các quy định của pháp luật về lao động trẻ em. Hướng dẫn và triển khai mô hình phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em trong khu vực Hợp tác xã và các làng nghề.

10. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Tỉnh Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, Hội Nông dân tỉnh, Hội Cựu chiến binh tỉnh và các tổ chức thành viên thực hiện công tác truyền thông, giáo dục, tư vấn pháp luật, chính sách về lao động trẻ em. Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, Hội Nông dân tỉnh tăng cường hướng dẫn các cấp hội vận động gia đình không để trẻ em bỏ học, lao động trái quy định của pháp luật, đặc biệt đối với các hộ nghèo, cận nghèo, vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, khu vực kinh tế nông nghiệp, địa bàn có trẻ em tham gia lao động, lao động trẻ em hoặc có nguy cơ phát sinh lao động trẻ em. Giám sát, phát hiện sử dụng lao động trẻ em, phối hợp với các cơ quan chức năng trong việc tư vấn, trợ giúp trẻ em phải lao động

sớm và gia đình của trẻ nhằm không để xảy ra sử dụng lao động trẻ em trái quy định.

Căn cứ nội dung kế hoạch này, các sở, ngành, địa phương xây dựng kế hoạch, cụ thể hóa các hoạt động triển khai thực hiện, định kỳ hằng năm báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch lồng ghép vào báo cáo công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em gửi về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp báo cáo Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định./.

Nơi nhận:

- Bộ Lao động TB&XH; (báo cáo)
- TT Tỉnh ủy, HĐND tỉnh; (báo cáo)
- CT, các PCT UBND tỉnh; (báo cáo)
- Ủy ban MTTQ và Tổ chức chính trị xã hội tỉnh;
- Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- V0,1,2,3; các Chuyên viên NCTH;
- Lưu: VT, VX2.

03bản-KH16

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thị Hạnh